

QUY TẮC QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG ĐIỂM TRÚNG TUYỂN

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

1. Quy đổi tương đương điểm trúng tuyển phương thức xét học bạ với điểm trúng tuyển phương thức xét điểm thi THPT

- Sử dụng điểm thi tốt nghiệp THPT 2025 làm căn cứ, áp dụng phương pháp bách phân vị và nội suy tuyến tính để quy đổi điểm.
- Việc quy đổi dựa trên Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ của các thí sinh có đăng ký nguyện vọng vào trường năm 2025.
- Khung quy đổi đầy đủ thông tin sẽ được công bố sau khi trường nhận được dữ liệu thí sinh đăng ký xét tuyển vào trường và trước khi bắt đầu xét tuyển.
- Điểm trúng tuyển tương đương phương thức xét học bạ của từng ngành được quy đổi tuyến tính trong từng khoảng điểm trong Khung quy đổi theo công thức sau (ví dụ cho Bảng A):

$$\text{ĐTrT_HB}_{i \rightarrow i+1} = \text{HB_A}_{i+1} + (\text{ĐTrT_THPT}_{i \rightarrow i+1} - \text{THPT_A}_{i+1}) \times (\text{HB_A}_i - \text{HB_A}_{i+1}) / (\text{THPT_A}_i - \text{THPT_A}_{i+1})$$

Trong đó:

- + $\text{ĐTrT_THPT}_{i \rightarrow i+1}$ là điểm trúng tuyển vào ngành theo phương thức xét điểm thi THPT, nằm trong khoảng điểm THPT_A_i đến THPT_A_{i+1}
- + $\text{ĐTrT_HB}_{i \rightarrow i+1}$ là điểm trúng tuyển tương đương phương thức xét học bạ của ngành nói trên

Bảng A: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp A00 áp dụng cho các ngành: SP Toán, SP Vật lý, SP Tin học, SP Khoa học tự nhiên, CNTT, Vật lý kỹ thuật

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp A00
$n_1\%$	THPT A_1	HB A_1
$n_2\%$	THPT A_2	HB A_2
$n_i\%$	THPT A_i	HB A_i
$n_{i+1}\%$	THPT A_{i+1}	HB A_{i+1}
$n_k\%$	THPT A_k	HB A_k

Bảng B: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp B00 áp dụng cho các ngành: SP Sinh học, Công nghệ sinh học, Hóa học, SP Hóa học

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp B00
$n_1\%$	THPT B_1	HB B_1
$n_2\%$	THPT B_2	HB B_2
$n_i\%$	THPT B_i	HB B_i
$n_{i+1}\%$	THPT B_{i+1}	HB B_{i+1}
$n_k\%$	THPT B_k	HB B_k

Bảng C: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp C00 áp dụng cho các ngành: SP Ngữ văn, SP Lịch sử, SP Địa lý, SP Lịch sử - Địa lý, GD công dân; GD Chính trị, GD Pháp luật, Văn học, Lịch sử, Địa lý học, Văn hóa học, Việt Nam học, Báo chí

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp C00
$n_1\%$	THPT C1	HB C1
$n_2\%$	THPT C2	HB C2
$n_i\%$	THPT C _i	HB C _i
$n_{i+1}\%$	THPT C _{i+1}	HB C _{i+1}
$n_k\%$	THPT Ck	HB Ck

Bảng D: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp D01 áp dụng cho các ngành: GD Tiểu học, SP Tin học và Công nghệ Tiểu học; Tâm lý học; Công tác xã hội; Khoa học dữ liệu; Quản lý TNMT, Quan hệ công chúng

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp D01
$n_1\%$	THPT D1	HB D1
$n_2\%$	THPT D2	HB D2
$n_i\%$	THPT D _i	HB D _i
$n_{i+1}\%$	THPT D _{i+1}	HB D _{i+1}
$n_k\%$	THPT Dk	HB Dk

$n_k\%$	THPT Ck	HB Ck
---------	---------	-------

Bảng M: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp M01 áp dụng cho ngành GD Mầm non

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp M01
$n_1\%$	THPT M1	HB M1
$n_2\%$	THPT M2	HB M2
$n_i\%$	THPT M _i	HB M _i
$n_{i+1}\%$	THPT M _{i+1}	HB M _{i+1}
$n_k\%$	THPT Mk	HB Mk

Bảng N: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp N00 áp dụng cho ngành SP Âm nhạc

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp N00
$n_1\%$	THPT N1	HB N1
$n_2\%$	THPT N2	HB N2
$n_i\%$	THPT N _i	HB N _i
$n_{i+1}\%$	THPT N _{i+1}	HB N _{i+1}

$n_k\%$	THPT N_k	HB N_k

Bảng H: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp H00 áp dụng cho ngành SP Mỹ thuật

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp H00
$n_1\%$	THPT H_1	HB H_1
$n_2\%$	THPT H_2	HB H_2
$n_i\%$	THPT H_i	HB H_i
$n_{i+1}\%$	THPT H_{i+1}	HB H_{i+1}
$n_k\%$	THPT H_k	HB H_k

Bảng T: Khung quy đổi điểm thi THPT và điểm học bạ tổ hợp T08 áp dụng cho ngành GD Thể chất

Tốp	Điểm THPT	Điểm học bạ tổ hợp T08
$n_1\%$	THPT T_1	HB T_1
$n_2\%$	THPT T_2	HB T_2
$n_i\%$	THPT T_i	HB T_i
$n_{i+1}\%$	THPT T_{i+1}	HB T_{i+1}
$n_k\%$	THPT T_k	HB T_k

2. Quy đổi tương đương điểm trúng tuyển phương thức xét theo kết quả kỳ thi ĐGNL Trường ĐHSP Hà Nội với điểm trúng tuyển phương thức xét điểm thi THPT

Sử dụng quy đổi tương đương do Trường Đại học Sư phạm Hà Nội công bố tại Thông báo số 962/TB-ĐHSPHN ngày 21/7/2025 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc thông báo các tham số kỹ thuật để quy đổi điểm xét tuyển năm 2025 để quy đổi điểm trúng tuyển theo tổ hợp môn cụ thể:

- **A00:** áp dụng cho các ngành: SP Toán, SP Vật lý, SP Tin học, SP Khoa học tự nhiên, CNTT và Vật lý kỹ thuật.

- **B00:** áp dụng cho các ngành: SP Sinh học, Công nghệ sinh học, Hóa học, SP Hóa học.

- **C00:** áp dụng cho các ngành: SP Ngữ văn, SP Lịch sử, SP Địa lý, SP Lịch sử - Địa lý, GD công dân; GD Chính trị, GD Pháp luật, Văn học, Lịch sử, Địa lý học, Văn hóa học, Việt Nam học, Báo chí.

- **D01:** áp dụng cho các ngành: GD Tiểu học, SP Tin học và Công nghệ Tiểu học; Tâm lý học; Công tác xã hội; Khoa học dữ liệu; Quản lý TNMT, Quan hệ công chúng.

- Tổ hợp môn có môn Năng khiếu sẽ quy đổi điểm theo môn gốc Ngữ văn kết hợp điểm năng khiếu.

3. Quy đổi tương đương điểm trúng tuyển phương thức xét theo kết quả kỳ thi ĐGNL Trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh với điểm trúng tuyển phương thức xét điểm thi THPT

Sử dụng quy đổi tương đương do Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh công bố tại Công văn số 1857/ĐHSP-TTKT ngày 22/7/2025 của Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh về việc thông tin nội dung liên quan đến kỳ thi ĐGNL chuyên biệt

Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh năm 2025 để quy đổi điểm trúng tuyển theo môn thi tuyển đối với các tổ hợp môn xét tuyển vào các ngành.